

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DAT PHƯƠNG
Từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DAT PHƯƠNG**
- Tên tiếng Anh : **DAT PHUONG GROUP JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt : **DAT PHUONG GROUP**
- Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 15, toà nhà Handico, khu đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
- Điện thoại : 024.37830856 Fax: 024.37830859
- Email: bqhcodong@datphuong.vn
- Vốn điều lệ : 629.995.540.000 đồng
- Mã chứng khoán : DPG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/NQ/ĐP-ĐHĐCĐ	22/04/2023	Thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau: 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 của công ty mẹ và Báo cáo tài chính năm 2022 hợp nhất 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2022

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh năm 2022 của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên năm 2022 4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022 5. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2023 6. Thông qua thay đổi mô hình cơ cấu tổ chức quản lý công ty 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty 8. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chịu trách nhiệm xem xét, phê duyệt các dự án, chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; các giao dịch, hợp đồng ký giữa Công ty cổ phần tập đoàn Đạt Phương và các bên có liên quan 9. Thông qua Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 10. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán
2	03/QĐ-ĐHĐCĐ	28/04/2023	Quyết định về việc miễn nhiệm các thành viên Ban kiểm soát

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lương Minh Tuấn	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 24/4/2021	
2	Ông Phạm Kim Châu	TV HĐQT	Tái BN 24/4/2021	
3	Ông Trần Anh Tuấn	TV HĐQT	Tái BN 24/4/2021	
4	Ông Đặng Hoàng Huy	TV HĐQT không điều hành	Bổ nhiệm 24/4/2021	
5	Ông Đỗ Xuân Diên	TV HĐQT ĐL	Bổ nhiệm 24/4/2021	
6	Bà Lê Thị Thu Trang	TV HĐQT ĐL	Bổ nhiệm 24/4/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lương Minh Tuấn	13	100%	
2	Ông Phạm Kim Châu	13	100%	
3	Ông Trần Anh Tuấn	13	100%	
4	Đặng Hoàng Huy	13	100%	
5	Đỗ Xuân Diện	13	100%	
6	Lê Thị Thu Trang	13	100%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc thông qua các Nghị quyết, Quyết định. Tùy thuộc tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại từng thời điểm, HĐQT đã đưa ra những chính sách phù hợp, những quyết sách hợp lý để giảm thiểu những rủi ro và tăng cường hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

Việc giám sát đối với Ban Tổng giám đốc được thực hiện song hành với kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh và hiệu quả của chính sách nâng cao chất lượng và thu nhập của người lao động.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Ủy Ban Kiểm Toán: Tháng 4 năm 2023, HĐQT đã bổ nhiệm nhân sự Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán và thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc. Ủy ban kiểm toán và Ban kiểm toán nội bộ thực hiện giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong việc nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát, quản lý rủi ro, tính trung thực báo cáo tài chính và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công ty. Ủy ban kiểm toán giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ Công ty; Ủy ban kiểm toán chỉ đạo Ban kiểm toán nội bộ thực hiện giám sát báo cáo tài chính trước khi Ban điều hành trình HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/QĐ-ĐP-HĐQT	03/01/2023	Quyết định trao tặng danh hiệu "dự án tiêu biểu năm 2022"	
2.	02/QĐ-ĐP-HĐQT	03/01/2023	Quyết định trao tặng danh hiệu "Quản lý tiêu biểu năm 2022"	
3.	03/QĐ-ĐP-HĐQT	03/01/2023	Quyết định trao tặng danh hiệu "Nhân viên tiêu biểu năm 2022"	
4.	04/QĐ-ĐP-HĐQT	03/01/2023	QĐ trao tặng danh hiệu "Tập thể xuất sắc năm 2022"	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5.	06/QĐ-ĐP-HĐQT	12/01/2023	Nghị quyết thông qua các giao dịch giữa Công ty CP Tập đoàn Đạt Phương với các Công ty thành viên có liên quan	100%
6.	09/QĐ-ĐP-HĐQT	28/02/2023	Quyết định triệu tập đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
7.	11/QĐ-ĐP-HĐQT	30/3/2023	Quyết định chủ sở hữu thông qua BCTC, chuyển lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty TNHH thực phẩm Bee	100%
8.	11.1/QĐ-ĐP-HĐQT	30/3/2023	Quyết định chủ sở hữu thông qua BCTC, chuyển lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty TNHH Fukunana	100%
9.	13/QĐ-ĐP-HĐQT	30/03/2023	Quyết định thông qua thời gian và nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
10.	16.1/QĐ-ĐP-HĐQT	22/04/2023	Quyết định về việc tổ chức cho CBNV đi du lịch tại nước ngoài	100%
11.	18/QĐ-ĐP-HĐQT	28/04/2023	Quyết định về việc thành lập Ủy ban kiểm toán và bổ nhiệm các chức danh thuộc Ủy ban kiểm toán	100%
12.	19/QĐ-ĐP-HĐQT	28/04/2023	Quyết định về việc thành lập Ban kiểm toán nội bộ	100%
13.	20/QĐ-ĐP-HĐQT	28/04/2023	Quyết định về việc bổ nhiệm Trưởng ban kiểm toán nội bộ đối với Bà Nguyễn Thị Việt Hà	100%
14.	25/QĐ-ĐP-HĐQT	26/05/2023	Quyết định về việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2022	100%
15.	27/QĐ-ĐP-HĐQT	26/05/2023	Quyết định về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và Quy chế kiểm toán nội bộ	100%
16.	29/QĐ-ĐP-HĐQT	26/05/2023	Quyết định về việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C tại ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Thăng Long	100%
17.	30/QĐ-ĐP-HĐQT	26/05/2023	Quyết định về việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C tại ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CN Nam Thăng Long;	100%
18.	31/QĐ-ĐP-HĐQT	26/05/2023	Quyết định điều chỉnh Ban pháp chế và kiểm soát nội bộ thành Ban pháp chế	100%
19.	34/QĐ-ĐP-HĐQT	21/06/2023	Quyết định về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	100%
20.	38/QĐ-ĐP-HĐQT	21/08/2023	Quyết định về việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
21.	39/QĐ-ĐP-HĐQT	21/08/2023	Quyết định về việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long	100%
22.	40/QĐ-ĐP-HĐQT	12/09/2023	Quyết định về việc điều chỉnh mức thù lao thành viên HĐQT	100%
23.	40.1/QĐ-ĐP-HĐQT	15/09/2023	Quyết định về việc lập đoàn đi công tác nước ngoài nhằm khảo sát nhà máy và công nghệ cho dự án mới	100%
24.	42/QĐ-ĐP-HĐQT	26/09/2023	Quyết định về việc đăng ký, lưu ký tập trung Trái Phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán VN (VSDC) và giao dịch tập trung trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ	100%
25.	44/QĐ-ĐP-HĐQT	21/11/2023	Quyết định về việc vay đối với Công ty cổ phần thủy điện Đát Phương Sơn Trà	100%
26.	46/QĐ-ĐP-HĐQT	21/11/2023	Quyết định về việc vay vốn, bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội - CN Thăng Long	100%
27.	48/QĐ-ĐP-HĐQT	22/11/2023	Quyết định về việc cam kết bảo lãnh, thế chấp cổ phiếu để đảm bảo khoản vay trung dài hạn DA thủy điện Sơn Trà của CTCP thủy điện Đát Phương Sơn Trà tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Thăng Long	100%
28.	49/2023/QĐ-ĐP-HĐQT	18/12/2023	Quyết định triển khai lập Kế hoạch ngân sách năm 2024	100%
29.	49.1/QĐ-ĐP-HĐQT	18/12/2023	Quyết định về việc lập đoàn đi công tác nước ngoài nhằm khảo sát nhà máy và công nghệ cho dự án mới	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán (UBKT):

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Việt Hà	Trưởng ban kiểm soát	Ngày bắt đầu: 07/5/2022 Ngày kết thúc: 28/4/2023	Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Thị Ngọc Anh	TV ban kiểm soát	Ngày bắt đầu: 24/04/2021 Ngày kết thúc: 28/4/2023	Cử nhân tài chính doanh nghiệp
3	Lê Văn Quyết	TV ban kiểm soát	Ngày bắt đầu: 24/04/2021 Ngày kết thúc: 28/4/2023	Kỹ sư kinh tế XD
4	Đỗ Xuân Diện	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	Ngày bắt đầu: 28/4/2023	Cử nhân Quản trị kinh doanh

5	Đặng Hoàng Huy	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Ngày bắt đầu: 28/4/2023	Kỹ sư cơ điện
---	----------------	-----------------------------	-------------------------	---------------

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Việt Hà	2	100%	100%	Miễn nhiệm 28/04/2023
2	Nguyễn Thị Ngọc Anh	2	100%	100%	Miễn nhiệm 28/04/2023
3	Lê Văn Quyết	2	100%	100%	Miễn nhiệm 28/04/2023
4	Đỗ Xuân Diệm	3	100%	100%	
5	Đặng Hoàng Huy	3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Kiểm tra, giám sát để công ty hoạt động theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHCĐ.
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.
- BKS/UBKT đã họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trên các lĩnh vực hoạt động của Công ty, thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2023.
- Kiểm soát báo cáo tài chính năm 2022, báo cáo tài chính quý 1, quý 2, quý 3, quý 4 năm 2023 nhằm đánh giá tính trung thực của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và pháp luật hiện hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty
- Ủy ban kiểm toán thực hiện giám sát và hỗ trợ HĐQT, Ban điều hành trong công việc nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát, tính phù hợp và chính xác của báo cáo tài chính cũng như quản trị doanh nghiệp
- BKS thường xuyên phối hợp với Ban Tổng giám đốc trong việc chỉ đạo và kiểm soát các phòng ban và các đơn vị trực thuộc để đôn đốc việc thực hiện các Quyết định, các kế hoạch phát triển công ty trong từng giai đoạn cụ thể.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): *Không có*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Trần Anh Tuấn	23/8/1969	Kỹ sư XD cầu đường	BN 03/4/2016
2	Phạm Kim Châu	02/9/1962	Kỹ sư XD cầu hầm	BN 10/8/2004
3	Hoàng Gia Chiêu	21/02/1976	Kỹ sư XD cầu hầm	BN 20/9/2019
4	Ngô Đức Tình	30/9/1977	Kỹ sư	BN 27/4/2015
5	Phạm Quang Bình	02/03/1971	Kỹ sư XD cầu đường	BN 04/4/2022
6	Đinh Gia Nội	27/9/1978	Cử nhân kinh tế	BN 04/4/2022
7	Nguyễn Thị Quỳnh Doan	18/03/1979	Cử nhân Luật kinh tế	BN 02/4/2021
8	Lã Thị Minh Loan	04/4/1978	Thạc sỹ Tài chính	BN 21/5/2021
9	Phan Anh Tuấn	04/01/1973	Kỹ sư XD cầu đường	BN 14/8/2018

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Đỗ Thị Thu	02/9/1980	Cử nhân kinh tế- CN Kế toán	BN 20/7/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS/ UBKT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Hội nghị lưu ý về các sai phạm liên quan đến tính tuân thủ pháp luật chứng khoán phát hiện qua quá trình kiểm tra, giám sát; các sai sót trong lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty đại chúng, công ty niêm yết.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Theo phụ lục I đính kèm báo cáo

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

2.1 Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty:

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An		4001115346	Số nhà SH1.2, Khu đô thị Casamia, thôn Vông Nhi, xã Cẩm Thanh, TP Hội An, tỉnh Quảng Nam				
	Doanh thu cho thuê thiết bị cho ĐP Hội An	Công ty thành viên trong cùng Tập đoàn			Năm 2023	Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan theo Nghị quyết số 06/QĐ-ĐP-HĐQT ban hành ngày 12/01/2023	112.000.000	
	Doanh thu XL hạ tầng khu Vông Nhi						866.124.541	
	Doanh thu XL nhà ở khu Vông Nhi						4.310.384.292	
	Doanh thu XL hạ tầng khu Cồn Tiến						3.325.677.040	
	Doanh thu hỗ trợ dịch vụ quản lý						32.865.151.518	
	Lãi chậm trả HĐ nhà ở Vông Nhi và Hạ tầng Cồn Tiến						15.625.323.629	
	Thu hộ lãi trái phiếu						36.899.224.560	
	Bán TSCĐ						100.000.000	
2	Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà	Công ty thành viên trong cùng Tập đoàn	4300506732	Thôn Mang Trây, xã Sơn Lập, huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi	Năm 2023	Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan theo Nghị quyết số 06/QĐ-ĐP-HĐQT ban hành ngày 12/01/2023		
	Nhận cổ tức được chia						76.770.000.000	

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Lãi cho vay						1.541.753.425	
3.	Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sông Bung	Công ty thành viên trong cùng tập đoàn	01030542893	Thôn Pà Dấu 2, thị trấn Thanh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam		Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan theo Nghị quyết số 06/QĐ-ĐP-HĐQT ban hành ngày 12/01/2023		
	Nhận cổ tức được chia từ Sông Bung				Năm 2023		58.254.000.000	
4	Công ty CP XD Đạt Phương số 1	Công ty thành viên trong cùng tập đoàn	0109936615	Tầng 12A, tòa nhà Handico, KĐT Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội		Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan theo Nghị quyết số 06/QĐ-ĐP-HĐQT ban hành ngày 12/01/2023		
	Doanh thu cho thuê thiết bị				Năm 2023		21.717.652.895	
	Bán TSCĐ						100.000.000	
	Mua khối lượng xây lắp của Đạt Phương số 1						785.419.783.493	
	Mua dịch vụ từ công ty con						1.634.750.000	
5	Công ty CP XD Đạt Phương số 2	Công ty thành viên trong cùng tập đoàn	0310295378	Tầng 4, tòa nhà BSI Tower, 193-195-197, đường Nguyễn Thị Nhung, KĐT Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh		Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan theo Nghị quyết số 06/QĐ-ĐP-HĐQT ban		

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Doanh thu cho thuê thiết bị					hành ngày 12/01/2023	23.716.389.646	
	Mua khối lượng xây lắp của Đạt Phương số 2				Năm 2023		1.157.366.757.885	
	Mua dịch vụ từ công ty con						790.500.000	
6	Công ty TNHH thực phẩm Bee	Công ty con	3401035943	Tầng 4, tòa nhà BSI Tower, 193-195-197, đường Nguyễn Thị Nhung, KĐT Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	Tháng 4/2023	11/QĐ-ĐP-HĐQT	1.000.000.000	
7	Công ty TNHH Fukunana	Công ty con	0313132195	Tầng 4, tòa nhà BSI Tower, 193-195-197, đường Nguyễn Thị Nhung, KĐT Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	Tháng 4/2023	11/QĐ-ĐP-HĐQT	600.000.000	

2.2. Giao dịch giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	G h i c h ú
1	Lương Minh Tuấn	Chủ tịch HĐQT			Phí mượn tài sản đảm bảo/ cho công ty mượn cổ phần (năm 2023)		180.189.493	
2	Phạm Kim Châu	Thành viên HĐQT			Phí mượn tài sản đảm bảo/ cho công ty mượn cổ phần (năm 2023)		117.600.000	
3	Lương Thị Lan	Chị gái Chủ tịch HĐQT			Phí mượn tài sản đảm bảo (năm 2023)		39.291.000	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Lương Minh Tuấn		Chủ tịch HĐQT			Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An; Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sông Bung; Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Tra;	Năm 2023	Thù lao HĐQT: 342.000.000đồng	

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
2	Trần Anh Tuấn		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc			Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà; Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sông Bung; Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 1; Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 2	Năm 2023	Thù lao HĐQT: 264.000.000đồng	
3	Phạm Kim Châu		Phó Chủ tịch HĐQT			Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An; Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà; Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà; Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 1; Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 2	Năm 2023	Thù lao HĐQT: 204.000.000 đồng	
4	Nguyễn Thị Quỳnh Doan		Giám đốc KD BĐS			Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An	Năm 2023	Tiền lương: 584.225.000đồng; Thù lao HĐQT: 60.000.000 đồng	
5	Đinh Gia Nội		Phó Tổng Giám đốc			Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An; Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà;	Năm 2023	Tiền lương: 786.345.000đồng; Thù lao HĐQT: 120.000.000 đồng; Tiền thưởng: 1.500.000đồng	
6	Nguyễn Thị Việt Hà		Trưởng ban kiểm toán nội bộ			Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An; Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà; Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 1; Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 2	Năm 2023	Thù lao Ban kiểm soát: 134.236.559 đồng	

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
7	Đỗ Thị Thu		Kế toán trưởng			Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An ; Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà; Công ty CP thủy điện Đạt Phương Sông Bung; Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 1; Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 2	Năm 2023	Thủ lao Ban kiểm soát: 134.548.387 đồng	
8	Lã Thị Minh Loan		Giám đốc Tài chính			Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An ; Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 1; Công ty CP xây dựng Đạt Phương số 2	Năm 2023	Thủ lao Ban kiểm soát: 26.118.280 đồng	
9	Lê Văn Quyết		TV BKS			Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An	Năm 2023	Thủ lao Ban kiểm soát: 36.000.000 đồng	

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Tên công ty/ Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Ghi chú
1. Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An		
Doanh thu cho thuê thiết bị cho ĐP Hội An	112.000.000	
Doanh thu XL hạ tầng khu Vồng Nhi	866.124.541	
Doanh thu XL nhà ở khu Vồng Nhi	4.310.384.292	
Doanh thu XL hạ tầng khu Cồn Tiến	3.325.677.040	
Doanh thu hỗ trợ dịch vụ quản lý	32.865.151.518	
Lãi chậm trả HĐ nhà ở Vồng Nhi và Hạ tầng Cồn Tiến	15.625.323.629	
Thu hộ lãi trái phiếu	36.899.224.560	

Tên công ty/ Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Ghi chú
Bán TSCĐ cho ĐP Hội An	100.000.000	
2. Công ty CP thủy điện Đát Phương Sơn Trà		
Nhận cổ tức được chia từ Đát Phương Sơn Trà	76.770.000.000	
Lãi cho Công ty con vay	1.541.753.425	
3. Công ty CP thủy điện Đát Phương Sông Bung		
Nhận cổ tức được chia từ Sông Bung	58.254.000.000	
4. Công ty CP XD Đát Phương số 1		
Doanh thu cho thuê thiết bị	21.717.652.895	
Bán TSCĐ cho ĐP số 1	100.000.000	
Mua khối lượng xây lắp của Đát Phương số 1	785.419.783.493	
Mua dịch vụ từ công ty con	1.634.750.000	
5. Công ty CP XD Đát Phương số 2		
Doanh thu cho thuê thiết bị	23.716.389.646	
Mua khối lượng xây lắp của Đát Phương số 2	1.157.366.757.885	
Mua dịch vụ từ công ty con	790.500.000	
6. Công ty TNHH thực phẩm Bee	1.000.000.000	
7. Công ty TNHH Fukunana	600.000.000	

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không phát sinh

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không phát sinh

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Danh sách cổ đông chốt ngày 15/6/2023: Theo phụ lục II đính kèm báo cáo

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Việt Hà	Trưởng ban kiểm toán nội bộ	9.900	0,0016%	100	0,00016%	Mua và Bán CP theo phương thức giao dịch khớp lệnh trên sàn
2	Lương Thị Cường	Chị gái Chủ tịch HĐQT	77	0,00012%	5.677	0,009%	Mua CP theo phương thức giao dịch khớp lệnh trên sàn

3	Lương Thị Liên	-Chị gái Chủ tịch HĐQT; - Mẹ ruột chuyên viên kiểm toán nội bộ	22.650	0,036%	28.650	0,045%	Mua và bán CP theo phương thức giao dịch khớp lệnh trên sàn
---	----------------	---	--------	--------	--------	--------	---

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT HCM
- Lưu BQHCD

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Lương Minh Tuấn



PHỤ LỤC I: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Kèm theo báo cáo tình hình quản trị năm 2023

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Lương Minh Tuấn	003C550555	Chủ tịch HĐQT			03/04/2016		
2	Phạm Kim Châu	003C550566	Phó chủ tịch HĐQT			02/10/2017		
3	Trần Anh Tuấn	003C122039	Thành viên HĐQT			03/04/2016		
4	Đặng Hoàng Huy		Thành viên HĐQT			24/04/2021		
5	Đỗ Xuân Diện		Thành viên HĐQT độc lập			24/04/2021		
6	Lê Thị Thu Trang		Thành viên HĐQT độc lập			24/04/2021		
II. BAN KIỂM SOÁT								
1	Nguyễn Thị Ngọc Anh		Thành viên BKS			03/04/2016	28/04/2023	Miễn nhiệm
2	Nguyễn Thị Việt Hà		Trưởng Ban kiểm soát			07/05/2022	28/04/2023	Miễn nhiệm
3	Lê Văn Quyết		Thành viên BKS			24/04/2021	28/04/2023	Miễn nhiệm
III. ỦY BAN KIỂM TOÁN & KIỂM TOÁN NỘI BỘ								
1	Đỗ Xuân Diện		Chủ tịch Ủy ban kiểm toán			28/04/2023		Bỏ nhiệm
2	Đặng Hoàng Huy		Thành viên Ủy ban kiểm toán			28/04/2023		Bỏ nhiệm
3	Nguyễn Thị Việt Hà		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ			28/04/2023		Bỏ nhiệm
4	Nguyễn Thị Ngọc Anh		Thành viên Ban kiểm toán nội bộ			28/04/2023		Bỏ nhiệm
IV. BAN ĐIỀU HÀNH								
1	Trần Anh Tuấn	003C122039	Tổng giám đốc			20/09/2019		
2	Phạm Kim Châu	003C550566	Phó Tổng giám đốc			10/08/2004		
3	Ngô Đức Tình		Phó Tổng giám đốc			27/04/2015		
4	Hoàng Gia Chiêu	003C122039	Phó Tổng Giám đốc			20/09/2019		
5	Nguyễn Thị Quỳnh Doan		Giám đốc kinh doanh BĐS			02/04/2021		
6	Lã Thị Minh Loan		Giám đốc Tài chính			20/07/2021		
7	Phạm Quang Bình		Phó Tổng giám đốc			04/04/2022		
8	Đinh Gia Nội	128052	Phó Tổng giám đốc			05/04/2022		
9	Phan Anh Tuấn		Giám đốc chi nhánh TP HCM			14/08/2018		
V. KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Đỗ Thị Thu		Kế toán trưởng			20/07/2021		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
VI. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY CON								
1	Đỗ Mạnh Hùng		Tổng Giám đốc CTCP Đạt Phương Hội An					
2	Đinh Gia Nội	128052	Tổng Giám đốc CTCP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà					
3	Trần Anh Tuấn	003C122039	Tổng Giám đốc CTCP thủy điện Đạt Phương Sông Bung					
4	Lê Hoàng Mai		Tổng giám đốc CTCP XD Đạt Phương số 1					
5	Trần Văn Duẩn		Tổng giám đốc CTCP XD Đạt Phương số 2					
6	Phan Ngọc Long		Giám đốc Công ty TNHH Thực Phẩm Bee					
7	Phan Ngọc Long		Giám đốc Công ty TNHH Fukunana					
VII. CÔNG TY CON								
1	CTCP thủy điện Đạt Phương Sông Bung							
2	CTCP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà							
3	CTCP Đạt Phương Hội An							
4	CTCP Xây dựng Đạt Phương số 1							
5	CTCP Xây dựng Đạt Phương số 2							
6	Công ty TNHH Thực Phẩm Bee							
7	Công ty TNHH Fukunana							



PHỤ LỤC II: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Theo danh sách cổ đông chốt ngày 15/6/2023

Kèm theo báo cáo tình hình quản trị năm 2023

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
I	Lương Minh Tuấn	003C550555	Chủ tịch HĐQT			10,043,657	15.94%	
Cá nhân, tổ chức có liên quan của ông Lương Minh Tuấn								
1	Trần Thị Thủy Hằng	011C135539				2,819,600	4.48%	
2	Lương Thu Thảo					400		
3	Lương Thế Quang							
4	Lương Thị Thanh	011C179186				3,325,313	5.28%	
5	Lương Thị Liên	011C149824				28,650	0.045%	
6	Lương Thị Cường	011C170155				5,677	0.009%	
7	Lương Tuấn Minh	011C131808				1,983,212	3.15%	
8	Lương Xuân Mẫn	044C084909				1,411,524	2.24%	
9	Lương Thị Lan	061C001434				624,700	0.99%	
10	Trần Văn Ty							
11	Nguyễn Thị Phóng	011C130016				59,102	0.09%	
12	Đặng Thị Loan	011C132069				205,034	0.33%	
13	Huỳnh Thị Phương Dung	044C 693993				92,568	0.15%	
14	Đặng Hoàng Huy		TV HĐQT					
15	Trịnh Viết Tùy	061C001433				9		
16	CTCP thủy điện Đạt Phương Sông Bung		Chủ tịch HĐQT					
17	CTCP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà		Chủ tịch HĐQT					
18	CTCP Đạt Phương Hội An		Chủ tịch HĐQT					
II	Phạm Kim Châu	003C550566	Phó chủ tịch HĐQT			4,179,476	6.63%	
Cá nhân, tổ chức có liên quan của ông Phạm Kim Châu								
1	Võ Thị Phương Lâm					895,244	1.42%	
2	Phạm Phương Thủy							
3	Phạm Khôi Nguyên							

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Phan Thị Bình An							
5	Phạm Thị Liên							
6	Đinh Văn Luyện							
7	Phạm Thị Thanh							
8	Lê Văn Đông							
9	Phạm Kim Chính							
10	Võ Thị Thái Hòa					256,462	0.41%	
11	Phạm Thị Hương							
12	CTCP thủy điện Đạt Phương Sông Bung		Thành viên HĐQT					
13	CTCP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà		Thành viên HĐQT					
14	CTCP XD Đạt Phương số 2		Chủ tịch HĐQT					
15	CTCP XD Đạt Phương số 1		Thành viên HĐQT					
16	CTCP Đạt Phương Hội An		Thành viên HĐQT					
III	Trần Anh Tuấn	003C122039	Thành viên HĐQT			3,638,733	5.78%	
Cá nhân, tổ chức có liên quan của ông Trần Anh Tuấn								
1	Phan Thị Tuyết Nhung					124,800	0.20%	
2	Trần Hải Long							
3	Trần Đức Duy							
4	Nguyễn Thị Phú							
5	Nguyễn Thị Tùng					69,194	0.11%	
6	Trần Thị Huyền							
7	Trần Thị Bé							
8	Phạm Xuân Tịnh							
9	Đặng Xuân Bình							
10	CTCP thủy điện Đạt Phương Sông Bung		Thành viên HĐQT kiêm TGĐ					
11	CTCP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà		Thành viên HĐQT					
12	CTCP XD Đạt Phương số 1		Chủ tịch HĐQT					
13	CTCP XD Đạt Phương số 2		Thành viên HĐQT					
IV	Đặng Hoàng Huy		Thành viên HĐQT; Thành viên UBKT					
Cá nhân, tổ chức có liên quan của ông Đặng Hoàng Huy								
1	Lương Thị Thanh	011C179186				3,325,313	5.28%	
2	Đặng Thanh Hường	011C100170				91		
3	Đặng Thùy Trang	011C135317						

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Nguyễn Thành Luân	011C175653				7		
5	Đặng Đình Vinh							
6	Nguyễn Thị Chinh							
7	Đặng Thị Xuân					79,091	0.13%	
8	Lương Văn Thịnh							
9	Đặng Thị Thanh Hương					566,716	0.90%	
10	Chu Ngọc Hùng							
V	Đỗ Xuân Diện		TV HĐQT độc lập; Chủ tịch UBKT					
Cá nhân, tổ chức có liên quan của ông Đỗ Xuân Diện								
1	Nguyễn Huỳnh Thị Ngọc Trường Vy							
2	Đỗ Quốc Huy							
3	Đỗ Xuân Huy							
4	Huỳnh Thị Lan							
5	Bùi Thị Bích Hiền							
6	CTCP TMĐT phát triển Do Holdings		Chủ tịch HĐQT					
VI	Lê Thị Thu Trang		Thành viên HĐQT độc lập					
Cá nhân, tổ chức có liên quan của bà Lê Thị Thu Trang								
1	Lê Văn Xước							
2	Đặng Thị Hiền							
3	Lê Thị Lan Anh							
4	Nakagi Daisuke							
5	CT TNHH TV và Đào tạo ngành khách sạn Inter-Being		Nhà sáng lập					
B. BAN KIỂM SOÁT								
I	Nguyễn Thị Việt Hà		Trưởng BKS; Trưởng Ban KTNB			100		
Cá nhân, tổ chức có liên quan của bà Nguyễn Thị Việt Hà								
1	Lê Văn Khoa							
2	Lê Thị Ngọc Anh							
3	Lê Nam Phong							
4	Nguyễn Thị Ba							
5	Trần Thị Chiêu							
6	Nguyễn Văn Kiên							
7	Nguyễn Thị Lý							
II	Nguyễn Thị Ngọc Anh	011C149063	Thành viên BKS; TV Ban KTNB			69,069	0.11%	
Cá nhân, tổ chức có liên quan của bà Nguyễn Thị Ngọc Anh								

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Anh Quân	011C131796				10,016	0.02%	
2	Lương Thị Liên	011C149824				15,750	0.03%	
3	Nguyễn Đăng Bình	259353						
4	Nguyễn Ánh Dương							
5	Nguyễn Thị Chung Kiên	005C259640						
6	Nguyễn Đăng Tuy							
III	Lê Văn Quyết		Thành viên BKS					Miễn nhiệm ngày
Cá nhân, tổ chức có liên quan của ông Lê Văn Quyết								
1	Nguyễn Thị Thu Hồng							
2	Lê Minh Quân							
3	Lê Khả Hân							
4	Phạm Thị Huyền							
5	Nguyễn Văn Toan							
6	Nguyễn Thị Hoàn							
7	Lê Thị Dịu							
8	Lê Thị Diệu							
9	Đặng Kiên Cường							
10	Lê Xuân Phong							
C. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC								
I	Trần Anh Tuấn	003C122039	Tổng giám đốc			3,638,733	5.78%	
Cá nhân, tổ chức có liên quan đã trình bày ở mục A.III								
II	Phạm Kim Châu	003C550566	Phó Tổng giám đốc			4,179,476	6.63%	
Cá nhân, tổ chức có liên quan đã trình bày ở mục A.II								
III	Ngô Đức Tình		Phó Tổng giám đốc					
Cá nhân, tổ chức có liên quan của ông Ngô Đức Tình								
1	Bế Thị Thanh Loan							
2	Ngô Vũ Khoa							
3	Ngô Viên Như							
4	Ngô Xuân Hòa							
5	Nguyễn Thị Bé							
6	Bế Sỹ Cường							
7	Nguyễn Thị Chung							
8	Ngô Minh Long							
9	Ngô Văn Hợp							
10	Ngô Đức Tài							
11	Hoàng Thị Bích Thảo							

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12	Nguyễn Thị Thúy Hằng							
13	CTCP Đầu tư xây dựng Lập Tín		Chủ tịch HĐQT					
IV	Hoàng Gia Chiếu		Phó Tổng Giám đốc			214,922	0.34%	
Cá nhân, tổ chức có liên quan của ông Hoàng Gia Chiếu								
1	Hoàng Gia Chuyên							
2	Lê Thị Diệp							
3	Mạc Văn Tuấn							
4	Nguyễn Thị Mua							
5	Mạc Thị Tâm							
6	Hoàng Gia Minh							
7	Hoàng Bảo Khôi							
8	Hoàng Sỹ Chiếu							
9	Hoàng Thị Chấm							
10	Lê Minh Toàn							
11	Hoàng Thị Bến							
V	Phạm Quang Bình		Phó Tổng giám đốc			212,466	0.34%	
Cá nhân, tổ chức có liên quan của ông Phạm Quang Bình								
1	Trần Thị Mai Hòa					12,200	0.02%	
2	Phạm Trần Dũng							
3	Phạm Trà My							
4	Phạm Văn Đích							
5	Đỗ Thị Hiền							
6	Trần Văn Ty							
7	Nguyễn Thị Phóng					59,102	0.09%	
8	Phạm Quang Hưng							
9	Vũ Thị Vân Chinh							
10	Phạm Thị Thu Hương							
11	Lại Văn Hoàn							
VI	Đình Gia Nội	128052	Phó Tổng giám đốc			8,973	0.01%	
Cá nhân, tổ chức có liên quan của ông Đình Gia Nội								
1	Nguyễn Thị Hoàn					19		
2	Phạm Thị Liên							
3	Đình Văn Luyện							
4	Lương Thị Nga							
5	Đình Văn Khánh							
6	Đình Hà Linh							

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Đình Nhật Minh							
8	Đình Thị Hải Hà							
9	Đình Bạt Quân							
10	Đình Thị Thành Huế							
11	Đình Thị Kiên Giang					29		
12	Lê Bảo Ngọc					1,000	0.002%	
13	CTCP thủy điện Đạt Phương Sơn Trà		TGĐ kiêm thành viên HDQT					
14	CTCP Đạt Phương Hội An		Thành viên HDQT					
15	Công ty TNHH Thực Phẩm Bee		Chủ tịch Công ty					
16	Công ty TNHH Fukunana		Chủ tịch Công ty					
VII	Nguyễn Thị Quỳnh Doan		Giám đốc kinh doanh BĐS					
Cá nhân, tổ chức có liên quan của bà Nguyễn Thị Quỳnh Doan								
1	Nguyễn Văn Tinh							
2	Bùi Thị Kim Quy							
3	Quách Hoàng Linh							
4	Quách Minh Long							
5	Quách Mai Ly							
6	Quách Văn Mãi							
7	Hoàng Thị Láng							
8	Nguyễn Thị Quỳnh Như							
9	CTCP Đạt Phương Hội An		Thành viên HDQT					
VIII	Lã Thị Minh Loan		Giám đốc Tài chính					
Cá nhân, tổ chức có liên quan của bà Lã Thị Minh Loan								
1	Đình Nhật Anh							
2	Đình Hải Anh							
3	Lã Hữu Tĩnh							
4	Bùi Phương Dung							
D. KẾ TOÁN TRƯỞNG								
I	Đỗ Thị Thu		Kế toán trưởng					
Cá nhân, tổ chức có liên quan của bà Đỗ Thị Thu								
1	Bùi Văn Tuyên	021C162563						
2	Bùi Châu Anh							
3	Bùi Hải Nam							
4	Bùi Hải Đăng							
5	Đỗ Thạch							

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Nguyễn Thị Lưu							
7	Đỗ Thị Thanh Uyên							
8	Trần Sỹ Thủy							
9	Đỗ Thị Ly							
10	Thiều Thanh Lâm							
11	Đỗ Huy Hoàng							
12	Nguyễn Hồng Cúc							
E. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT								
I	Trần Anh Tuấn	003C122039	Tổng giám đốc			3,638,733	5.78%	
Cá nhân, tổ chức có liên quan đã trình bày ở mục A.III								
F. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN								
I	Lê Thị Hà		Trưởng Ban QHCHĐ			3,398	0.01%	
Cá nhân, tổ chức có liên quan của bà Lê Thị Hà								
1	Lê Xuân Liên							
2	Lê Thị Vinh							
3	Đào Duy Khu							
4	Trịnh Thị Thành							
5	Đào Duy Trọng							
6	Đào Anh Tuấn							
7	Đào Tuấn Minh							
8	Lê Thị Hoa					2		
9	Lê Xuân Anh							
10	Lê Văn Kiên							
11	Lê Văn Tám							
G. NGƯỜI QUẢN LÝ TƯƠNG ĐƯƠNG								
I	Phan Anh Tuấn		Giám đốc chi nhánh			24,633	0.04%	
Cá nhân, tổ chức có liên quan của ông Phan Anh Tuấn								
1	Tôn Nữ Tú Trinh					8		
2	Phan Anh Dũng							
3	Phan Hưng							
4	Phan Duy Ngũ							
5	Trần Thị Tứ							
6	Phan Anh Hào							
7	Phan Duy Ái							
8	Tôn Thất Điền							

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	Dương Thị Minh							
10	Lê Thị Hồng Thắm							
11	Lê Thị Mai							



TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lương Minh Tuấn